

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÀ NẴNG

Thời gian : 08 giờ 00, ngày 23 tháng 04 năm 2021

Địa điểm : Văn phòng Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng, đường Tạ Quang Bửu, KCN Liên Chiểu, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng

PHẦN 1: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1.1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

- Người báo cáo: Ông Đỗ Kim Long – Chức vụ: Kế toán trưởng.

- Nội dung báo cáo:

Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ **160** cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng, ngày **05/04/2021**, sở hữu **21.600.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng.

Cổ đông tham dự Đại hội: 60 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho: 160 cổ đông có quyền biểu quyết, tổng cộng 21.110.338 cổ phần chiếm 97,73% >51% tổng số phần biểu quyết của Công ty.

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng 2019, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ Phần Thép Đà Nẵng đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

1.2. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký và Ban kiểm phiếu

1.2.1. Đoàn Chủ tịch:

- Ông : Đinh Xuân Đức, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc – Chủ tọa
- Ông : Lê Văn Quang, Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc - Ủy viên

1.2.2. Thư ký Đại hội :

- Ông Nguyễn Văn Khánh – Trưởng ban
- Bà Vũ Thụy Phương Uyên – Ủy viên

1.2.3. Bầu Ban kiểm phiếu:

- Ông Đỗ Kim Long - Trưởng Ban.
- Bà Phạm Thị Thanh Bình - Ủy viên.
- Ông Trần Việt Chung-Ủy viên.

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Thư ký và Ban Kiểm phiếu. 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

PHẦN 2: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày nội dung báo cáo và các tờ trình sau:

2.1. Giới thiệu Chương trình Đại hội: Ông Lê Văn Quang -Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, thông qua Chương trình nghị sự, Quy chế Đại hội và đã được 100% cổ đông có quyền biểu quyết dự họp thông qua.

2.2. Ông Lê Văn Quang- Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc trình bày:

+ Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020; Phương hướng Kế hoạch SXKD năm 2021.

+ Báo cáo kết quả hoạt động đầu tư năm 2020 và Kế hoạch đầu tư năm 2021.

2.3. Ông Đỗ Kim Long- Kế toán trưởng trình bày:

+ Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2020;

+ Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và Dự trù kinh phí hoạt động, thù lao HĐQT và BKS Năm 2021;

+ Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020;

+ Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;

2.4. Bà Trương Thị Tuyết - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày

+ Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020

2.5. Ông Đinh Xuân Đức-Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày:

+ Báo cáo của HĐQT năm 2020.

+ Tờ trình lựa chọn đơn vị báo cáo kiểm toán tài chính năm 2021

+ Tờ trình thông qua các Hợp đồng giao dịch các bên liên quan.

+ Tờ trình xin huỷ tư cách công ty đại chúng.

+ Tờ trình thông qua các quy chế quản trị công ty.

+ Tờ trình sửa đổi Điều lệ hoạt động và tổ chức Công ty.

PHẦN 3: THẢO LUẬN

Các ý kiến phát biểu của cổ đông: Không có ý kiến

PHẦN 4: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

4.1. Thông qua các Báo cáo sau:

4.1.1 Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (Đính kèm theo Báo cáo số 0024/BC.21/DNS-TGD ngày 21/04/2021 của Tổng Giám đốc trình Đại hội). Các nội dung chủ yếu:

4.1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Doanh thu : 1.403 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế : 5,429 tỷ đồng.
- Tỷ lệ trả cổ tức : Không
- Thu nhập bình quân CBCNVC : 8.800.000 đồng/người/tháng.
- Sản lượng sản xuất phôi thép : 127.871 tấn.
- Sản lượng tiêu thụ phôi thép : 145.501 tấn

4.1.2 Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021;

- Doanh thu : 1.650 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 45 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân CBCNVC : 9.000.000 đồng/người/tháng.
- Sản lượng sản xuất phôi thép : 135.000 tấn.
- Sản lượng tiêu thụ : 135.000 tấn.

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4.1.2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động đầu tư năm 2020 và Kế hoạch đầu tư năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty (Đính kèm Báo cáo số 0025/BC.21/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của HĐQT Công ty trình Đại hội). Nội dung chủ yếu:

Kế hoạch đầu tư năm 2020: 13,49 tỷ đồng, thực hiện: 4,23 tỷ đồng;

Kế hoạch đầu tư năm 2021: 23,59 tỷ đồng với 10 hạng mục chuyển tiếp: 12,39 tỷ đồng, 07 hạng mục mới: 11,2 tỷ đồng.

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp. Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 14.380.229 chiếm tỷ lệ 68,12 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 chiếm tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 6.730.109 chiếm tỷ lệ 31,88% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Khoản 3 Điều 20 Điều lệ Công ty, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 68,12% > 65%; ĐHĐCD thường niên 2021 thông Báo cáo kết quả đầu tư 2020 và kế hoạch đầu tư 2021.

4.1.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 (Đính kèm Báo cáo số 0026/BC.21/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của HĐQT Công ty trình Đại hội).

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4.1.4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát cho năm tài chính 2020 (Đính kèm Báo cáo số: 0027/BC.20 /DNS-BKS ngày 30/03/2021 của Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội).

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4.1.5. Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT-BKS năm 2020 và Dự trù kinh phí hoạt động, thù lao của HĐQT-BKS năm 2021 (Đính kèm Báo cáo số: 0029 /BC.21/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội). Nội dung chủ yếu sau:

. Tổng quỹ lương và mức thù lao năm 2021 với sản lượng dự kiến 135.000 tấn/năm:

- | | |
|--|-------------------------|
| + Tổng quỹ lương Ban điều hành (03 người), Kế toán trưởng (01 người) và thù lao Hội đồng quản trị trong Ban điều hành (02 người), Bán chuyên trách (01 người): | 2.400.000.000 đồng/năm. |
| + Thù lao của Chủ tịch HĐQT: | 60.000.000 đồng/năm. |
| + Thù lao của Thành viên HĐQT (02 người):
(Không chuyên trách) | 96.000.000 đồng/năm. |
| + Thù lao của Trưởng BKS: | 48.000.000 đồng/năm. |
| + Thù lao của thành viên BKS (02 người): | 72.000.000 đồng/năm. |
| + Thù lao của thư ký HĐQT (01 người): | 24.000.000 đồng/năm. |

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4.1.6. Thông qua Báo cáo của của Hội đồng quản trị (Đính kèm Báo cáo số 0028/BC.21/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của HĐQT Công ty trình Đại hội).

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Chủ tọa Đại hội kết luận: Căn cứ vào Khoản 3 Điều 20 Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua 06 báo cáo gồm:

- Báo cáo kết quả SX kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021,
- Báo cáo kết quả đầu tư năm 2020 và kế hoạch đầu tư năm 2021,
- Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán,
- Báo cáo của Ban Kiểm soát,
- Báo cáo thù lao HĐQT-BKS năm 2020 và dự trù kinh phí năm 2021,
- Báo cáo của HĐQT.

4.2. Thông qua các tờ trình sau:

4.2.1. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận 2020 (Đính kèm Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 số 0030/TT.21/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của HĐQT Công ty trình Đại hội). Nội dung chủ yếu:

- + Lợi nhuận sau thuế còn lại cuối năm 2019: -45.186.841.404 đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế năm 2020: 5.428.912.803 đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển sang năm 2021: -39.757.928.601 đồng

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4.2.2 Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận 2021 (Đính kèm Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 số 0031/TT.21/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của HĐQT Công ty trình Đại hội). Nội dung chủ yếu:

- + Lợi nhuận trước thuế dự kiến năm 2021: 45.000.000.000 đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2021: 42.600.000.000 đồng;
- + Bù lỗ cho kết quả SXKD 2019: -39.757.928.601 đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển sang năm 2022: 2.842.071.399 đồng;

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4.2.3 Thông qua Tờ trình về việc xin huỷ tư cách công ty đại chúng của Công ty: (Đính kèm theo Tờ trình số 00033/TT.19/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của HĐQT Công ty trình Đại hội). Nội dung chủ yếu: nhằm phù hợp quy mô hiện tại, HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên 2021 xem xét huỷ tư cách đại chúng Công ty.

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

-Số cổ phần biểu quyết tán thành 14.380.229 cổ phần, tỷ lệ 68,12% cổ phần biểu quyết dự họp.
-Số cổ phần biểu quyết không tán thành 6.730.109 cổ phần, tỷ lệ 31,88% cổ phần biểu quyết dự họp.

-Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Khoản 3 Điều 20 Điều lệ Công ty, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 68,12% > 65%; ĐHCĐ thường niên 2021 thông *Tờ trình về việc xin huỷ tư cách công ty đại chúng của Công ty.*

4.2.4 Thông qua Tờ trình về các Hợp đồng giao dịch với các bên liên quan: (Đính kèm theo Tờ trình số 0034/TT.21/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của HĐQT Công ty trình Đại hội). Nội dung chủ yếu: ĐHCĐ thường niên 2021 chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Thép Đà Nẵng và các tổ chức có liên quan của người nội bộ theo danh sách nêu tại Phụ lục đính kèm gồm 7 đơn vị liên quan và ủy quyền HĐQT chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế nêu trên, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội.

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

-Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.

-Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.

-Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4.2.5 Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 (Đính kèm theo Tờ trình số 0032 /TT.21/DNS-BKS ngày 21/04/2021 của Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội). Nội dung chủ yếu: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học tp HCM, Công ty TNHH PWC (Việt Nam), Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH KPMG.

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

-Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.

-Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.

-Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4.2.6 Thông qua Tờ trình về việc thông qua các quy chế quản trị công ty (Đính kèm theo Tờ trình số 0035 /TT.21/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của HĐQT Công ty trình Đại hội). Nội dung chủ yếu: Quy chế nội bộ quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

-Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.

-Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.

-Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4.2.7 Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty (Đính kèm theo Tờ trình số 0036 /TT.21/DNS-HĐQT ngày 21/04/2021 của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội). Phụ lục so sánh nội dung sửa đổi đính kèm.

Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy ý kiến biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 21.110.338 cổ phần dự họp, kết quả như sau:

-Số cổ phần biểu quyết tán thành 21.110.338 cổ phần, tỷ lệ 100 % cổ phần biểu quyết dự họp.

-Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần, tỷ lệ 0 % cổ phần biểu quyết dự họp.

-Số cổ phần biểu quyết không ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Chủ tọa Đại hội kết luận: Căn cứ vào Khoản 3 Điều 20 Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng, ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua các Tờ trình sau:

- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020,
- Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021,
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021,
- Tờ trình về các hợp đồng giao dịch các bên liên quan.
- Tờ trình về việc xin huỷ tư cách công ty đại chúng của Công ty
- Tờ trình về việc thông qua các quy chế quản trị công ty
- Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty

PHẦN 3: THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Biên bản này được lập và thông qua vào lúc 11h00 ngày 23 tháng 04 năm 2021 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÀ NẴNG

TM. BAN THƯ KÝ



NGUYỄN VĂN KHÁNH

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA



ĐINH XUÂN ĐỨC